

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 03/08/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ	
									SỐ	CHỮ		
1	26203341588	Võ Thị Thanh	Duyên	24/12/2002	Đà Nẵng	31SHT4						
2	30204456250	Lê Thị Thu	Hằng	05/07/2006	Gia Lai	31SYC4						
3	29205122740	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	17/12/2005	Quảng Nam	31TBN9						
4	28214306962	Vũ Đình	Chinh	19/05/2004	Nghệ An	31TBN9						
5	27213239579	Lê Thanh	Chung	03/01/2003	Đà Nẵng	31TBN9						
6	27218129339	Lê Hà	Dương	12/08/2003	Huế	31TBN9						
7	26215334987	Huỳnh Phúc	Hải	07/08/2002	Phú Yên	31TBN9						
8	28212300212	Trần Văn	Hải	30/04/2004	Đà Nẵng	31TBN9						
9	27202902637	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	09/07/2003	Quảng Nam	31TBN9						
10	26211241691	Hồ Huy	Hậu	09/06/2002	Đà Nẵng	31TBN9						
11	28205001897	Phạm Việt An	Khánh	11/03/2004	Quảng Ngãi	31TBN9						
12	29205261970	Võ Thị Hồng	Lánh	19/04/2005	Bình Định	31TBN9						
13	28204606136	Lê Thị Quỳnh	Liên	11/09/2004	Hà Tĩnh	31TBN9						
14	28206501340	Nguyễn Đăng Ngọc	Linh	23/09/2004	Bình Định	31TBN9						
15	29214758784	Lê Quốc	Nghị	19/10/2005	Bình Định	31TBN9						
16	27215142855	Nguyễn Hữu	Nghĩa	11/06/2003	Quảng Ngãi	31TBN9						
17	28204901598	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	11/10/2004	Đà Nẵng	31TBN9						
18	27211236303	Lê Viết Hoàng	Nhân	28/03/2003	Quảng Nam	31TBN9						
19	27211334764	Trần Văn	Tài	07/02/2003	Quảng Nam	31SBN2						Thi ghép
20	27211340550	Phùng Đức	Trọng	22/09/2003	Nam Định	31SBN2						Thi ghép
21	27203342636	Trần Thị Ánh	Dương	31/01/2003	Quảng Nam	31TBN6						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 03/08/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30217257774	Trần Thành Nhân	25/01/2006	Đà Nẵng	31TBN9						
2	28214402122	Trần Văn Nhất	16/03/2003	Quảng Bình	31TBN9						
3	28209538080	Phạm Thị Huyền Nhi	22/10/2004	Quảng Nam	31TBN9						
4	28204646606	Nguyễn Hồng Nhung	25/01/2004	Gia Lai	31TBN9						
5	28214601955	Võ Đình Phúc	29/08/2004	Đà Nẵng	31TBN9						
6	28204633793	Nguyễn Hồng Thùy Phương	20/01/2004	Quảng Nam	31TBN9						
7	28212234589	Hoàng Minh Quân	20/06/2004	Quảng Trị	31TBN9						
8	27213225804	Đỗ Khánh Quốc	28/09/2003	Đà Nẵng	31TBN9						
9	27213102261	Huỳnh Nhật Quý	15/07/2003	Quảng Ngãi	31TBN9						
10	27202102851	Trần Thị Thùy Trang	14/10/2003	Đà Nẵng	31TBN9						
11	28216501584	Hồ Hoàng Vũ	06/02/2004	Phú Yên	31TBN9						
12	28206205210	Đinh Thị Hạ Vy	02/06/2004	Quảng Nam	31TBN9						
13	28206833883	Mai Như Ý	13/12/2003	Đà Nẵng	31TBN9						
14	26215436118	Trương Văn Hoàng Anh	26/09/2002	Huế	31TSC8						
15	28205054483	Nguyễn Thị Vân Anh	20/01/2004	Quảng Trị	31TSC8						K dc dự thi
16	26205339258	Võ Nguyễn Yến Biền	21/11/2002	Gia Lai	31TSC8						
17	26205442763	Trần Thị Bảo Châu	27/09/2002	Bình Định	31TSC8						
18	28206506723	Trần Thị Quỳnh Chi	29/11/2004	Đắk Nông	31TSC8						
19	28206231623	Đoàn Thị Anh Đào	03/02/2004	Quảng Nam	31TSC8						
20	28207101296	Hoàng Hồng Điệp	04/01/2004	Cao Bằng	31TSC8						
21	27206628703	Vũ Thị Minh Phương	12/06/2003	Nam Định	31THT3						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 03/08/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206204156	Nguyễn Thùy Dung	23/01/2004	Cà Mau	31TSC8						
2	30204764568	Nguyễn Thị Kim Dung	28/10/2006	Quảng Nam	31TSC8						
3	28204303629	Ngô Thị Thu Hà	05/04/2004	Quảng Nam	31TSC8						
4	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc Hà	29/08/2004	Quảng Bình	31TSC8						
5	27205326889	Thái Thị Minh Hải	01/12/2003	Quảng Trị	31TSC8						
6	27215351496	Trần Thông Hiệp	02/02/2003	Khánh Hòa	31TSC8						
7	28204102868	Trương Thị Ngọc Hiếu	09/10/2004	Quảng Ngãi	31TSC8						
8	26205435703	Lưu Tú Linh	08/01/2002	Lâm Đồng	31TSC8						
9	28206146838	Nguyễn Thị Thùy Linh	20/09/2004	Quảng Trị	31TSC8						
10	28216551081	Huỳnh Thị Ánh Mỹ	30/07/2004	Đà Nẵng	31TSC8						
11	26205330255	Nguyễn Thị Kim Nhi	25/06/2002	Phú Yên	31TSC8						
12	27211348932	Võ Văn Nhựt	01/05/2003	Quảng Nam	31TSC8						
13	26202428041	Lê Nguyên Thảo	15/01/2002	Quảng Nam	31TSC8						
14	28204601433	Phạm Thị Thu Thảo	04/06/2004	Quảng Nam	31TSC8						
15	27212125291	Hồ Thanh Thịnh	17/06/2003	Quảng Nam	31TSC8						
16	28204604096	Trần Thị Minh Thư	16/05/2003	Quảng Nam	31TSC8						
17	29204965812	Nguyễn Thị Thanh Trà	24/09/2004	Quảng Bình	31TSC8						
18	26206627830	Nguyễn Thị Bích Trâm	04/06/2002	Đắk Lắk	31TSC8						
19	26205442064	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/03/2002	Quảng Ngãi	31TSC8						
20	26205235285	Nguyễn Thị Hồng Trinh	15/04/2002	Quảng Nam	31TSC8						
21	27212943841	Lê Nguyễn Phi Trường	12/05/2003	Quảng Nam	31TSC8						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG